

Hóc Môn, ngày 25 tháng 8 năm 2023

Số: 92/KH-THAD

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 – 2024**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Tiếp tục thực hiện công văn số 2037/SGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDĐT) về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24 tháng 4 năm 2023 về Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong cơ sở giáo dục Tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH;

Căn cứ Công văn 3536/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn 3654/GDĐT-TH của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ngày 03 tháng 11 năm 2020 về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1575/KH-PGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ vào điều kiện thực tế, Trường Tiểu học Ấp Đình về xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Năm học 2023-2024, trường tiểu học Ấp Đình tiếp tục đẩy mạnh quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học và tiếp tục thực hiện đảm bảo an toàn trường học, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục; Trên cơ sở những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong năm học trước và thực hiện chủ đề năm học 2023 - 2024 "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo".

Trường Tiểu học Ấp Đình nằm trên địa bàn xã Tân Xuân. Lĩnh vực văn hóa - xã hội luôn được chính quyền địa phương quan tâm sâu sát vì thế chất lượng công tác dạy và học tại các trường trên địa bàn xã Tân Xuân từng bước nâng cao, duy trì tốt sĩ số, mạng lưới y tế đảm bảo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phòng chống có hiệu quả các loại dịch bệnh gây nguy hiểm.

Sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh đối với đội ngũ giáo viên được nâng lên. Phụ huynh học sinh rất quan tâm đến sự phát triển về phẩm chất, năng lực của con em, luôn quan tâm, chăm sóc, tạo điều kiện tốt để học sinh được học tập, sinh hoạt, tham gia các hoạt động ngoài giờ; ủng hộ và thống nhất cao với chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phụ huynh học sinh tiếp cận Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nhanh nhạy; hiểu và chia sẻ với nhà trường về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, sự lãnh đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn, của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân và sự hỗ trợ nhiệt tình của Cha mẹ học sinh.

Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, đoàn kết có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực công tác.

CBQL có trình độ Đại học, năng động trong công tác, có tinh thần học tập cầu tiến(2 CBQL đang học thạc sĩ), luôn có tinh thần trách nhiệm cao.

Giáo viên chủ động, sáng tạo trong giảng dạy và các hoạt động của nhà trường. Giáo viên ứng dụng công nghệ, các phương tiện dạy học hiện đại khi soạn giảng và lên lớp đạt hiệu quả.

Việc giáo dục đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp và nề nếp cho học sinh luôn được quan tâm, lồng ghép giáo dục trong các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.

Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của đông đảo phụ huynh học sinh.

100% học sinh học 2 buổi/ngày nên các hoạt động ngoại khóa được tổ chức phong phú và đa dạng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, phát triển thể

chất cho học sinh.

- Trường lớp khang trang, môi trường xanh - sạch – đẹp. Cơ sở giảng dạy tập trung một điểm, thuận lợi trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động học tập của trường.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Năm học 2023 – 2024 trường có 40 lớp, với học sinh theo bảng số liệu dưới đây:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Nữ	Học 2 buổi/ ngày	Học bán trú	HS khuyết tật	HS lưu ban	HS có hoàn cảnh khó khăn
1	11	398	204	398	357	2	13	
2	10	429	226	429	392	2	1	
3	9	379	192	379	350	0	0	
4	5	213	98	215	188	4	0	
5	5	216	103	216	201	2	0	
Tổng cộng	40	1635	826	1640	1488	10	14	

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

	Số lượng	Nữ	Đảng viên	Tỉ lệ giáo viên/lớp	Trình độ đào tạo					GV dạy nhiều môn	GV dạy bộ môn
					Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Dưới trung cấp		
CBQL	03	01	03	/	/	03	/	/	/	/	/
GV	56	52	15	1.4	/	52	03	01	/	43	13
NV	05	04	01	/	/	01	0	04	/	/	/
HD 111	04	/	/	/	/	/	/	/	04	/	/
Cộng	68	57	19	1.4	/	56	3	5	4	43	13

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, cơ sở vật chất thực hiện bán trú

Trường Tiểu học Ấp Đình nằm trên địa bàn xã Tân Xuân- Hóc Môn, với tổng diện tích là 11.715,3 m² gồm 45 phòng học mỗi phòng có diện tích 56m²; 4 phòng bộ môn Tin học, 4 phòng tiếng Anh, 1 phòng Âm nhạc, 1 phòng Mỹ thuật và đầy đủ các phòng chức năng phục vụ quản lý, học tập và sinh hoạt.

Cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp. Trường có đủ số phòng học để tổ chức dạy 02 buổi/ngày cho 100% số lớp; có đầy đủ phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ khác để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục; có đầy đủ trang thiết bị để phục vụ dạy học và công tác của trường. Các phòng chức năng đều được trang bị đầy đủ thiết bị, máy tính có kết nối Internet để đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin.

 Trục trặc:

* Thuận lợi

Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo UBND huyện Hóc Môn, Phòng GD&ĐT huyện Hóc Môn, các ban ngành địa phương,...

Được sự đồng thuận và phối hợp của chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục phát triển nhà trường.

Chi bộ Đảng có 19 đảng viên, luôn lãnh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhiều năm liền đạt chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng viên có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, luôn đi đầu trong các phong trào của nhà trường.

Nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong việc phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục và định hướng phát triển toàn diện học sinh.

Cán bộ quản lý và giáo viên tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm, luôn xác định được tầm quan trọng của việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đặc biệt là đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4 và tiếp cận chương trình đối với lớp 5.

Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, đoàn kết, năng động trong công việc, luôn có ý thức chăm lo học sinh. Năng lực chuyên môn khá vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao.

Học sinh ngoan, có ý thức trong học tập và tham gia tốt các hoạt động, phong trào thi đua của trường và Đội TNTP Hồ Chí Minh.

* Khó khăn

Hiện trường còn thiếu 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội, 2 giáo viên tin học, 1 giáo viên GDTC.

Cha mẹ học sinh chủ yếu là dân lao động nghề tự do, buôn bán nhỏ và sống tạm trú /lưu trú nên sự quan tâm đến con em chưa đi vào chiều sâu nên ảnh hưởng đến chất lượng học tập và giáo dục nhân cách cho trẻ.

Trong Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030” trường chưa đáp ứng được 40% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ quốc tế. Điều này thật sự rất khó đối với nhà trường hiện nay.

2.4. Định hướng cụ thể trong xây dựng kế hoạch giáo dục:

Xây dựng “Trường học hạnh phúc”; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên

năng động, tích cực, sáng tạo; học sinh tích cực tham gia các hoạt động, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 – 2024

1. Mục tiêu chung

1.1 Thực hiện phương án đảm bảo an toàn trường học.

1.2 Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5.

1.3 Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; thực hiện xây dựng kế hoạch tham mưu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.4 Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

1.5 Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục nhà trường; kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong kiểm tra, đánh giá; xây dựng thư viện số.

1.6 Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”; Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030*”.

1.7 Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường. Chủ động lồng ghép triển khai nội dung giáo dục STEM.

1.8 Tiếp tục duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường học hạnh phúc.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Năm học 2023-2024, Trường Tiểu học Ấp Đình phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

2.1. Học sinh

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp: 100%.

- Duy trì sĩ số : 100%
- Hoàn thành chương trình lớp học: 99,8%.
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Hiệu suất đào tạo: 100%.
- Học sinh đạt về phẩm chất: 100%
- Học sinh học 2 buổi/ngày: 100%
- Học sinh học tiếng Anh và tiếng Anh GV bản ngữ: 100%
- Học sinh được giáo dục kỹ năng sống: 100%
- Học sinh được giáo dục Stem: 100%

- Học sinh tham gia và đạt cấp huyện hội thi : “*Em yêu Sĩ Việt*”; Hội thi tiếng Anh thành phố chủ đề “*My Hometown, My Inspiration: A Primary A Student Film Festival in English*” – “*Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh Tiểu học: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng*”, Nét vẽ xanh, Thể dục thể thao,

- Học sinh tham gia và đạt cấp Thành phố: giải TDTT, Lê Quý Đôn trên báo Nhi đồng, ...

- Học sinh tham gia và đạt cấp Quốc gia: Hội thi trên Internet

- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh khác.

2.2 Giáo viên

- Giáo viên tham gia và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên: 100%.
- 50% giáo viên đạt tiết giỏi và 20% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường.
- 10% Giáo viên tham gia và đạt Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện.

2.3. *Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp*

Khối lớp	Các môn học và hoạt động giáo dục			Phẩm chất			Năng lực		
	HHT	HT	CHT	T	Đ	CCG	T	Đ	CCG
1	75.38%	23.42%	1.2%	80%	20%		70%	30%	
2	81.6%	18.2%	0.2%	80%	20%		70%	30%	
3	84.4%	15.6%		80%	20%		60%	40%	

4	86.85%	13.15%		80%	20%		60%	40%	
5	88.96%	11.04%		80%	20%		60%	40%	
Cộng	82.26%	17.44%	0.3%	80%	20%		64%	36%	

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, Khối lớp 1, 2,3 và lớp 4 trường tiểu học Ấp Đình thực hiện dạy đủ các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Khối lớp 5 thực hiện dạy học đủ tiết theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Thời lượng ở mỗi khối là 35 tiết/tuần. Thực hiện giảng dạy Tiếng Anh với giáo viên bản ngữ 2 tiết/tuần. *(đính kèm Phụ lục 1.1)*

Trường phối hợp với công ty GAIA dạy Kỹ năng sống 1 tiết/tuần và Công Ty KDI tổ chức dạy giáo dục Stem 1 tiết/tuần ở tất cả các khối lớp. Ngoài ra, nhà trường thực hiện lồng ghép các nội dung được thực hiện trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trong các môn học như Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên và xã hội, Lịch sử, Địa lý một cách phù hợp như: An ninh quốc phòng, quyền trẻ em, sử dụng bộ tài liệu Văn hóa giao thông do Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia phối hợp, các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam biên soạn.

Tăng cường dạy học Tiếng Việt và Toán đối với các khối lớp nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực, phẩm chất.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Nhà trường giáo dục các em theo chủ điểm của từng tháng về Truyền thống nhà trường; Dạy tốt- Học tốt; Tôn sư trọng đạo; Uống nước nhớ nguồn; Mừng Đảng, mừng Xuân; Tiến bước lên Đoàn; Hòa bình hữu nghị; Kính yêu Bác Hồ *(đính kèm Phụ lục 1.2)*

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

Tập trung xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân

chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Tập trung giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc.

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (đính kèm Phụ lục 1.3)

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động tăng cường thể lực cho học sinh theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/08/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định về việc phê duyệt hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học; Quyết định số 1536/GDĐT ngày 15/09/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh.

Nhà trường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà thông qua các hoạt động và câu lạc bộ sau: Câu lạc bộ giáo dục Kỹ năng sống; Câu lạc bộ với hoạt động trải nghiệm Stem; câu lạc bộ Thể dục thể thao với các môn: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông,... trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024, cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày tựu trường: thứ hai, Lớp 1: 21/8/2023; Lớp 2,3,4,5 ngày 28 tháng 8 năm 2023
- Ngày khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2023
- Học kì I: từ ngày 05/9/2023 đến trước ngày 12/ 01/2024 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)
- Học kì II: từ ngày 15/01/2024 đến 25/5/2024, (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)
- Ngày bế giảng năm học: Dự kiến ngày 28/5/2024
- Xét hoàn thành Chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2024.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, tùy tình hình thực tế nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học và phù hợp nhất.

Lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần: Các tổ khối sẽ sinh hoạt chuyên môn vào các tuần chẵn theo lịch chuyên môn của trường. (Thứ Hai: Tổ 2, Thứ Ba: Tổ 3, Thứ Tư: Tổ 4, Thứ năm: Tổ 5; Thứ Sáu: Tổ 1, Bộ môn)

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 1.4*).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn trường học; duy trì vệ sinh môi trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Xây dựng các phương án an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, tai nạn học đường. Chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; Giáo dục học sinh thái độ, hành vi đạo đức đúng, biết lễ phép, kính trọng người lớn, ứng xử có văn hóa, có kỹ năng sống, thực hiện tốt văn hóa xếp hàng khi đến căn tin, nơi công cộng.

Tổ chức tập huấn về Phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn giao thông cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2 Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 6 năm 2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của

chương trình.

2.1 Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, phân đầu đảm bảo cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phân đầu đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ngày), kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, khâu bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức các hoạt động bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ.

2.2 Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5

Thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018; nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực để chủ động tiếp cận với CT GDPT 2018.

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén nội dung chương trình mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Tổ chức dạy học Chính tả nghe-ghi cho học sinh lớp 5 để chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định, chú trọng ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định. Báo cáo kết quả lựa chọn sách giáo khoa của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo, niêm yết công khai tại trường và công bố với cha mẹ học sinh thông qua các kênh thông tin kịp thời. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn, đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định..

Chuẩn bị đội ngũ tham gia bồi dưỡng cho tất cả giáo viên được phân công dạy lớp 5 năm học 2024-2025

2.3 Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4.

Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3, Lớp 4 được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kỳ trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị; phù hợp với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy

nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực hành, trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

3.1 Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, để triển khai thực hiện CT GDPT 2018 từ lớp 1 đến lớp 4.

Khuyến khích các giáo viên chưa đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019 tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp. (trường hiện có 01 giáo viên có trình độ cao đẳng đang học liên thông lên đại học; 01 giáo viên có trình độ trung cấp tham gia học đại học).

Tiếp tục đăng ký nhu cầu tuyển dụng 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội, 2 giáo viên tin học, 1 giáo viên GDTC trong đợt tuyển dụng năm học 2023-2024.

3.2 Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên

Vận động 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên hằng năm, bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy và thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Phát huy vai trò tổ trưởng, tổ phó chuyên môn trong việc triển khai bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong khối ngay tại trường sau khi được tham gia tập huấn của Phòng, Sở; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và hướng dẫn giáo viên trong tổ cùng xây dựng kế hoạch tổ, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024 - 2025 để tập trung bồi dưỡng đúng thành phần.

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4 và đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 chuẩn bị cho năm học 2024-2025. Đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 trước khi năm học 2024-2025 bắt đầu.

Thực hiện tốt Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX; thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Đẩy mạnh hoạt động chuyên môn, sinh hoạt tổ có trọng tâm, có nội dung phong phú xoay quanh việc trao đổi phương pháp giảng dạy, giải đáp các thắc mắc về chuyên môn, cung cấp thông tin mới về giáo dục thông qua tài liệu, sách tham khảo.

Khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và trong đổi mới phương pháp dạy học.

3.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDTP cấp tiểu học và công văn số 1338/BGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, “Trường học kết nối”, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên). Cùng cố và đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới chuyên môn nhà trường trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM, tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế.

Xây dựng chuyên đề, tổ chức cho giáo viên khối 5 dự giờ tiếp cận các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3, 4 để nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng CT GDPT 2018 lớp 5 năm học 2024-2025.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

4.1 Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018

Tiếp tục trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường đáp ứng Chương trình GDPT 2018. Đảm bảo có đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu từ lớp 1 đến lớp 4 theo quy định. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 theo công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20/4/2024 về tăng cường thực hiện hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2025.

Kiểm tra kết nối mạng, rà soát nâng cấp máy tính, đảm bảo cho 100% học sinh lớp

3, lớp 4 học Tin học thực hiện CT GDPT 2018 và khối 5 học tin học tự chọn.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo trong việc tiếp nhận tài trợ giáo dục theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đáp ứng việc phục vụ dạy và học của đơn vị.

Nghiên cứu, thực hiện Thư viện số, Thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Đồng thời tiếp tục thực hiện lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, với Kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học, chuẩn bị các thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. 100% các lớp học có tivi kết nối mạng Internet để giúp giáo viên có thể dễ dàng khai thác các tài liệu học tập trên môi trường Inernet.

Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa để học tập; huy động các nguồn lực từ phụ huynh, học sinh, nhà xuất bản, nhà tài trợ,... để xây dựng tủ sách dùng chung, hỗ trợ cho học sinh khó khăn có đủ sách giáo khoa để học tập.

4.2 . Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo Phòng GDĐT, UBND huyện về việc phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 1 của đơn vị; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, xác định phổ cập giáo dục là nhiệm vụ quan trọng, là trách nhiệm của nhà trường giúp Chính quyền địa phương hoàn thành phổ cập trên địa bàn.

Duy trì sĩ số học sinh, vận động trẻ thất bỏ học ra lớp, phối hợp với cha mẹ học sinh theo dõi việc học tập của con em ở nhà, hạn chế HS lưu ban bỏ học. Thực hiện miễn giảm cho học sinh thuộc diện xóa đói giảm nghèo, diện chính sách,...

Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ, đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục.

4.3. Thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn

Áp dụng các hình thức dạy học mới, tiên tiến. Nhân rộng các điển hình về giáo dục hòa nhập để chia sẻ kinh nghiệm về giảng dạy và đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Hỗ trợ học sinh chậm tiếp thu trong giờ học, lập kế hoạch hướng dẫn theo hướng cá thể hóa để giúp học sinh từng bước nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của chương trình.

Từng giáo viên trong tổ lập danh sách học sinh chậm tiếp thu đối với môn Tiếng Việt, Toán. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch để phụ đạo cụ thể theo từng đối tượng. Thường xuyên theo dõi, cập nhật, báo cáo kết quả tiến bộ của học sinh ở các môn học qua từng giai đoạn(GKI, CKI, GKII, CKII).

Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên phối hợp giáo viên bộ môn và gia đình học sinh, đồng viên, khuyến khích các em học sinh cố gắng trong học tập, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong kiểm tra, đánh giá.

5.1 Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường

Đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường, nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Phân quyền, giao nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên thuộc diện quy hoạch để rèn luyện năng lực quản lý chuyên môn, quản trị trường học.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật.

Nâng cao tỷ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; trang thiết bị dạy học tối thiểu đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Ban hành các hướng dẫn kịp thời để định hướng hoạt động cho nhà trường; tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc thăm lớp, dự giờ các chuyên đề, môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy

học của các lớp.

Tích cực nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, số hoá trong quản lý giáo dục và dạy học. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

Vận hành sử dụng, hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành tại website: <http://csdl.moet.gov.vn/> do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai.

5.2 Đổi mới công tác quản lý chuyên môn

Tổ chức cho giáo viên đăng ký tự học, tự bồi dưỡng, học các mô đun bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Sở, bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” để tự hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Phát huy quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Tăng cường kiểm tra hoạt động chuyên môn thông qua các hoạt động dạy và học. Tăng cường công tác dự giờ giáo viên mới tuyển, giáo viên chuyển khối để có biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ về chuyên môn kịp thời.

Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức: mời cha mẹ học sinh đến dự các tiết học, cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt việc tổ chức chuyên đề cấp trường; thăm lớp, dự giờ để đánh giá chất lượng sau mỗi chuyên đề. Tăng cường kiểm tra để hỗ trợ giáo viên lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện tốt chương trình GDPT 2018. Dự giờ 100% giáo viên dạy lớp 4.

Tổ chức cho 100% HS tham gia các lớp học giáo dục Stem để vận dụng tốt trong việc giảng dạy.

5.3 Thực hiện hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp; lồng ghép tích hợp stem liên môn, tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; thực hiện dạy học thông qua chơi và lớp học đảo ngược,...

Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế

cuộc sống của học sinh.

Tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực học sinh.

Thực hiện nội dung dạy học định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học ngoài trời, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm; quan tâm đến từng đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu cần đạt theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, sưu tầm, tìm tòi kiến thức trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương;

5.3 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 thực hiện theo CT GDPT 2018, được đánh giá theo TT số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 5 thực hiện theo CT GDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo TT số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và TT số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

Yêu cầu giáo viên tăng cường nhận xét bằng lời, lời nhận xét rõ ràng, mang tính tích cực, động viên khuyến khích tránh chê bai các em, không được so sánh học sinh trong bất kì hoàn cảnh nào, động cơ nào. GV thực hiện gửi thư khen cho HS có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt (hoặc viết trực tiếp vào vở HS).

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; ra đề kiểm tra định kỳ theo CT GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo TT số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023. Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo CT GDPT môn Tin học và CT GDPT môn Công nghệ.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

5.4 Chuyển đổi số

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tạo điều kiện tham gia tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm nội dung chương trình giáo dục phổ thông được

triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn,... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (E-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng – bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học.

Thực hiện nội dung chuyển đổi số: Sở liên lạc điện tử qua EnetViet, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch. Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin quản lý giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp.

6. Triển khai thực hiện dạy học Ngoại ngữ, Tin học

6.1 Tổ chức dạy học Ngoại ngữ

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* căn cứ theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình môn tiếng Anh 4 tiết/tuần: tự chọn 2 tiết/tuần đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bên cạnh đó, dạy học tăng cường thêm 2 tiết/ tuần với giáo viên bản ngữ.

Trường sử dụng bộ sách Tiếng Anh 1,2 (Family and Friends - National Edition); Tác giả: Trần Cao Bội Ngọc (Chủ biên), Trương Văn Ánh, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam là bộ SGK trong danh mục SGK được Bộ GDĐT phê duyệt.

Thực hiện dạy học bảo đảm các nội dung, yêu cầu cần đạt trong chương trình các môn Ngoại ngữ 1 theo quy định của Bộ GDĐT; tổ chức dạy học đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết, trong đó ưu tiên phát triển kỹ năng nghe và nói; đa dạng hóa các hình thức dạy và học bao gồm cả học ở trong lớp, ngoài lớp, trong trường và ngoài trường; tạo môi trường sử dụng và thể hiện bằng ngoại ngữ tối đa cho học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển văn hóa đọc sách, truyện bằng ngoại ngữ phù hợp với lứa tuổi, sở thích và giai đoạn học tập của học sinh.

Thực hiện Kế hoạch số 2340/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023–2024.

- *Đối với lớp 3 và lớp 4:* Thực hiện theo quy định của chương trình với thời lượng 140 tiết học/năm, tương đương 04 tiết/tuần; bên cạnh đó trường tổ chức dạy học tăng cường 2 tiết học với giáo viên bản ngữ theo nhu cầu của cha mẹ học sinh trên cơ sở bằng hình thức xã hội hóa và không gây quá tải cho HS. Khi thực hiện tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc là môn Tiếng Anh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT

Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 5:* tiếp tục triển khai CT Tiếng Anh Đề án tổ chức dạy 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; 2 tiết học với giáo viên bản ngữ theo nhu cầu của cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh. Tổ chức tiết dạy “Open house”/học kỳ.

Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế gồm các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế PTE của tập đoàn Pearson Edexcel-Anh Quốc, Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).

Tăng cường trang bị các tài liệu, học liệu tham khảo cho thư viện nhà trường để hỗ trợ giáo viên và học sinh trong tổ chức các hoạt động dạy học ngoại ngữ.

6.2 Dạy học Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- *Đối với lớp 1, lớp 2:* Học sinh chưa được tham gia tiếp cận môn Tin học, do nhà trường chưa tuyển được thêm giáo viên Tin học. Nhà trường tiếp tục tuyển dụng giáo viên Tin học trong đợt tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2023-2024.

- *Đối với lớp 3, lớp 4:* Tổ chức dạy 1 tiết/tuần theo yêu cầu quy định trong CT GDPT 2018 bắt buộc, sử dụng SGK, tài liệu Tin học lớp 3, lớp 4 được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định trong danh mục sách giáo khoa và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định cho phép sử dụng tại các trường trên địa bàn thành phố.

- *Đối với lớp 5:* Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ theo hướng dẫn Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn

1529/SGDĐT-GDTH ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học ở cấp tiểu học theo CT GDPT 2018; tổ chức học môn tin học lớp 5 theo Chương trình tự chọn theo hướng tiếp cận Chương trình môn Tin học CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh khi lên lớp 6 sẽ học môn Tin học.

Tổ chức đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Tiếp tục bồi dưỡng cho đội ngũ học sinh tham gia Hội thi Tài năng Tin học trẻ.

7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường. Chủ động lồng ghép triển khai nội dung giáo dục STEM.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong trường học gắn liền với thực hiện dân chủ cơ sở, bảo đảm tính minh bạch. Đảm bảo kỷ cương trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhằm phát triển giáo dục tiểu học theo định hướng ổn định, nề nếp, chất lượng. Đổi mới công tác quản lý, kịp thời động viên khen thưởng những nhân tố tích cực, phê bình những cá nhân tiêu cực.

Tổ chức các mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Đẩy mạnh việc cho học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

Thực hiện dạy học gắn kết lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; chú trọng giáo dục kỹ năng sống; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; phòng tránh tai nạn thương tích; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo.

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố về tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”. Tổ chức Hội thi “Làm đồ dùng học tập” bằng rác rưởi chế cho tất cả các khối lớp.

Tăng cường đầu tư xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện

và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực, hiệu quả; lồng ghép đưa âm nhạc dân tộc vào nhà trường, tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca, đổi mới phương pháp dạy học âm nhạc ở tiểu học theo hướng hiện đại.

Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn - Đội Thiếu Niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách hiệu quả.

7.1 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kỹ năng sống.

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp vào dạy học các môn học và Hoạt động trải nghiệm theo quy định của chương trình một cách linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội,... địa phương cho học sinh.

Tổ chức phát triển văn hóa đọc trong học sinh, nhằm phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh. Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh. Tăng cường các hoạt động phục vụ cộng đồng và hình thức hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường.

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa; tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường; tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm ở trong và ngoài nhà trường; phối hợp với Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức thực hiện.

Tham gia và tổ chức đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội thi truyền thống, các hoạt động ngoại khóa và tổ chức các ngày hội.

Phối hợp với công ty GAIA trong tổ chức giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

7.2 Tổ chức thực hiện giáo dục STEM

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDDĐT-GDTH; Nhà trường tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường qua hình thức Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Chỉ đạo đội ngũ cốt cán nhà trường triển khai chuyên đề STEM, tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn thường xuyên thảo luận, chia sẻ chuyên môn nhằm khơi dậy niềm đam mê STEM trong đội ngũ giáo viên và học sinh. Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

7.3 Tổ chức và tham gia các phong trào của ngành

- Tổ chức thực hiện kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3.
- Tổ chức và tham gia ngày hội “Em yêu Sử Việt” cấp trường, cấp huyện.
- Tham gia hội thi tiếng Anh chủ đề “My Hometown, My Inspiration: A Primary A Student Film Festival in English” – “Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng”.
- Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- Tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện”.
- Tổ chức phong trào Giáo viên viết chữ đẹp/Trường. Học sinh Viết đúng-Viết đẹp cấp trường.
- Tổ chức, tham gia ngày hội Giáo dục STEM.
- Tham gia giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng.

8. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

Trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị năm học 2023-2024 và tổ chức thực hiện theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, phân công thực hiện, đẩy mạnh công tác tự đánh giá của đơn vị, rà soát từng tiêu chí, các minh chứng về kiểm định chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Tăng cường công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng và mục tiêu giáo dục, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục tiểu học. Góp phần tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CTGDPT 2018.

9. Các hoạt động khác

9.1 Công tác Chính trị tư tưởng:

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh các nội dung của Ngành. Tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục và đào tạo đến đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh. Chú ý tiếp thu góp ý của xã hội để kịp thời điều chỉnh công tác quản lý, chỉ đạo của Ngành và các cấp quản lý giáo dục.

Thực hiện công tác dân vận của đơn vị gắn với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành và phối hợp, tạo điều kiện để các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội. Thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để vận động, khuyến khích đội ngũ phát huy mọi tiềm năng trí tuệ thực hiện đổi mới, sáng tạo xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác tuyên truyền theo hướng chủ động, sáng tạo, thiết thực và hiệu quả; tích cực tham mưu giải quyết các vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn; đầu tư nâng cao sức thuyết phục, tính chiến đấu trong công tác tư tưởng chính trị nhằm đảm bảo an ninh chính trị tại đơn vị.

9.2. Công tác Kiểm tra nội bộ

Thông qua các phiên họp Hội đồng trường thường xuyên nhắc nhở CB GV CNV trong việc thực hiện các Chương trình hành động về thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, về việc thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; không vi phạm đạo đức nhà giáo; không cho lên lớp những học sinh không đạt yêu cầu”; có sơ tổng kết vào cuối học kỳ và cuối năm học.

Chọn những thành viên có năng lực, có trình độ, có đạo đức vào Ban kiểm tra nội bộ nhà trường và thiết lập được biên bản một cách chính xác, cụ thể giúp các thành viên được kiểm tra khắc phục được những tồn tại (Nếu có).

Hiệu trưởng tập huấn công tác kiểm tra cho các thành viên trong Ban kiểm tra ngay sau khi ra quyết định thành lập. Ban kiểm tra nội bộ nhà trường căn cứ vào kết quả công tác kiểm tra nội bộ các năm học trước để xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề, bộ phận,

tập trung vào những mặt còn tồn tại cần khắc phục.

Theo dõi, đôn đốc các thành viên trong Ban kiểm tra thực hiện tốt công việc được phân công, chú trọng việc ghi nhận biên bản để giúp cá nhân được kiểm tra phát huy được ưu điểm và khắc phục tồn tại sau khi kiểm tra.

Hiệu trưởng – Trưởng ban kiểm tra nội bộ nhà trường thường xuyên theo dõi đôn đốc thực hiện kế hoạch. Phát huy hết năng lực của từng thành viên trong Ban kiểm tra, tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất để hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

9.3. Công tác Thư viện- Thiết bị

Tăng cường bổ sung sách cho thư viện theo danh mục sách dùng cho thư viện trường học do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, ban hành; Xây dựng thư viện đạt chuẩn quốc gia theo Quyết định 01/2003/QĐ/BGDĐT; Xây dựng, củng cố tủ sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường.

Thực hiện mua trang thiết bị theo Thông tư 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018 về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường Tiểu học. Thực hiện tốt việc sử dụng đồ dùng dạy học sẵn có và tự làm đồ dùng dạy học.

Trang bị đầy đủ báo, tạp chí, bản đồ và tranh ảnh phù hợp bậc Tiểu học. Ngoài ra còn có các loại báo, tạp chí khác phù hợp với lứa tuổi Tiểu học. Đảm bảo đủ các loại bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng, đĩa, sách giáo khoa do Nhà xuất bản Giáo dục xuất bản và phát hành.

9.4. Công tác Y tế

Thành lập ban chỉ đạo quản lý sức khỏe, phân công các thành viên trong ban quản lý học sinh giờ ra chơi.

Tăng cường công tác truyền thông tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, các bệnh học đường. Quản lý chặt chẽ tình hình vệ sinh, các nguồn lây nhiễm. Phối hợp Trạm Y tế địa phương giải quyết kịp thời các ổ dịch bệnh.

Phối hợp Trung tâm Y tế khám sức khỏe đầu năm cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Có giải pháp phối hợp với cha mẹ học sinh điều trị cho các em mắc bệnh.

Phối hợp các bộ phận tuyên truyền vận động học sinh tham gia Bảo hiểm Y tế, có kế hoạch vận động mạnh thường quân hỗ trợ tặng thẻ bảo hiểm Y tế cho diện học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

9.5. Công tác Văn thư- Học vụ

Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản khác của các cơ quan Nhà nước quy định về công tác văn thư - lưu trữ.

Tạo điều kiện cho nhân viên làm công tác văn thư - lưu trữ theo học các lớp nghiệp vụ. Thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong công tác văn thư, kịp thời chuyển các công văn đến các bộ phận có liên quan.

Kiểm tra, hướng dẫn việc giải quyết công văn đi, đến. Quản lý và sử dụng con dấu của cơ quan theo quy định của Pháp luật.

Thực hiện công tác lập hồ sơ hiện hành tài liệu hồ sơ vào lưu trữ của cơ quan.

9.6. Công tác Cơ sở vật- chất Tài vụ

Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy.

Kiểm tra giám sát các khoản thu, chi tài chính, các khoản thu nộp, thanh toán nợ, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản.

Làm tốt chuyên môn nghiệp vụ: thanh quyết toán, làm các chế độ kịp thời cho cán bộ giáo viên, nhân viên theo đúng yêu cầu, theo dõi thu, chi đảm bảo niêm yết công khai theo định kỳ và quy định của hiệu trưởng.

Lập hồ sơ sổ sách rõ ràng, có lưu giữ cẩn thận. Lập hồ sơ kế toán theo quy định.

9.7. Công tác Tổ chức

Chỉ đạo bộ phận Tài vụ rà soát thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ. Cập nhật hồ sơ nâng lương, chế độ nghỉ hưu, nghỉ trước tuổi theo quy định.

Ra quyết định phân công nhân viên quản lý hồ sơ viên chức trên cơ sở dữ liệu của ngành. Cập nhật đầy đủ thông tin cá nhân, lưu hồ sơ tại đơn vị.

Phối hợp với Công đoàn chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ giáo viên, nhân viên và người lao động.

9.8. Công tác Đào tạo-Bồi dưỡng

Tạo điều kiện để Cán bộ, Giáo viên và nhân viên tham gia học bồi dưỡng nghiệp vụ, Trung cấp chính trị, tổ trưởng chuyên môn, Thư viện, Thiết bị, Y tế, nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ Quản lý giáo dục cho Cán bộ đương chức và kế cận.

Cử giáo viên dạy Tiếng Anh và giáo viên Tin học tham gia các lớp bồi dưỡng để đạt chuẩn theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia và chuẩn Tin học.

Phân công, đề cử Cán bộ, Giáo viên và nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên đề nhằm bảo đảm các yêu cầu cơ bản về kiến thức, nghiệp vụ sư phạm, phẩm chất đạo đức của nhà giáo theo định hướng phát triển của bậc học.

Đẩy mạnh và tăng cường việc triển khai chương trình phổ cập Ngoại ngữ, Tin học, Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy cho Cán bộ quản lý giáo dục và Giáo viên nhằm góp phần nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong công việc. Đáp ứng tốt việc thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và trong công việc.

Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, dự giờ theo các chuyên đề còn nhiều hạn chế trong năm học trước nhằm bồi dưỡng cho Giáo viên.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá nghiêm túc theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học theo Thông tư hiện hành.

9.9. Công tác Đoàn- Đội

Đầu tư các giải pháp nâng cao chất lượng đội viên và hoạt động phong trào của Liên đội.

Đẩy mạnh công tác tham mưu với Ban giám hiệu, phối hợp với Chi đoàn, Công đoàn, Ban Đại diện cha mẹ học sinh, đoàn thể ở địa phương. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, đặc biệt là học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, mồ côi.

Tập trung đổi mới phương pháp giáo dục truyền thống, lịch sử địa phương.

9.10. Công Đoàn

Phối hợp với chính quyền trong việc chăm lo đời sống công đoàn viên tại đơn vị.

Làm tốt công tác nâng bậc lương cho cán bộ giáo viên, công nhân viên.

Phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức đầu năm học, xây dựng nghị quyết năm học mang tính khả thi cao.

Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết năm học, có sơ kết đánh giá từng học kỳ và công khai trong Hội đồng trường.

9.11. Ban thanh tra nhân dân

Chỉ đạo tốt cho Ban thanh tra nhân dân hoạt động đúng chức năng, hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện quy chế phối hợp giữa chính quyền với công đoàn và quy chế dân chủ.

Kết hợp với chính quyền tăng cường kiểm tra, giám sát tất cả các hoạt động, giám sát công tác quản lý dạy thêm học thêm, tránh tình trạng giáo viên ép học sinh học thêm.

Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho chi bộ xem xét và kết nạp.

Phối hợp với chính quyền tổ chức tham quan học tập cho CB, GV, CNV trong dịp hè.

9.12. Công tác Thi đua

Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của ngành về công tác thi đua.

Xây dựng thang điểm thi đua rõ ràng, hợp lý và công khai trong HĐGD.

Thành lập Hội đồng thi đua tại đơn vị, bình bầu thi đua dân chủ, chính xác.

Ban thi đua thống nhất các chỉ tiêu sau khi được tổ đóng góp và xây dựng thang điểm thi đua.

Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Phân công ban thi đua theo dõi các hoạt động:

- + Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm chung.
- + Phó Hiệu trưởng chuyên môn: bình điểm về quy chế chuyên môn.
- + CTCD, BTCĐ, TPT: bình điểm ngày giờ công, công tác chủ nhiệm, đánh giá thi đua các hoạt động, thực hiện cuộc vận động thi đua và trách nhiệm.

Hợp HĐGD thông qua kết quả thi đua toàn trường.

Khen thưởng kịp thời để phát huy tác dụng của công tác thi đua.

9.13. Công tác xã hội hóa - Ban đại diện Cha mẹ học sinh

Xây dựng các phương án huy động các nguồn đóng góp của phụ huynh để đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị để không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Tổ chức tốt Đại hội Cha mẹ học sinh năm học và xây dựng phương hướng hoạt động mang tính khả thi cao.

Vận động phụ huynh học sinh đóng góp tài trợ giáo dục với tinh thần tự nguyện để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục dạy và học của nhà trường. Vận động mạnh thường quân và Ban đại diện cha mẹ học sinh đóng góp để thành lập quỹ học bổng cho học sinh nghèo tại đơn vị. Phát huy vai trò của Ban thường trực Cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp với nhà trường để chăm lo cho giáo dục.

Huy động nguồn lực của phụ huynh một cách phù hợp, công khai, có kế hoạch cụ thể và được các cấp có trách nhiệm duyệt để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên giảng dạy các môn học.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, lớp 1, 2, 3, 4; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

Thực hiện công tác tự đánh giá, củng cố các minh chứng cho công tác kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm. Nâng mức đạt được của một số tiêu chí so với năm học 2022-2023 phù hợp với điều kiện của trường.

- Tham gia giảng dạy 2 tiết/tuần theo đúng quy định của Thông tư 28/2009/TT-BGD&ĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

2. Phó hiệu trưởng

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày đối với môn học chính khóa; 10 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiếp thu và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, 2, 3, 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tổ chức, tạo điều kiện cho giáo viên lớp 5 dự giờ các lớp 1, 2, 3, 4 tiếp cận chương trình 2018 năm học 2024-2025.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên. Chỉ đạo việc thực hiện quy chế chuyên môn, việc sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tham gia giảng dạy 4 tiết/tuần theo đúng quy định của Thông tư 28/2009/TT-BGD&ĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

- Kịp thời phản ánh với hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ. Trình Ban giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động Đội, Sao Nhi đồng,... phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và đối tượng học sinh, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết

định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Giáo viên phụ trách môn

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh và các bộ phận có liên quan trong việc giáo dục học sinh.

Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 27 đối với lớp 1,2,3,4 và Thông tư 22 đối với lớp 5.

7. Nhân viên

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của tổ mình, hoạt động dạy học của thư viện, thiết bị.

- Hỗ trợ giáo viên, các bộ phận trong các phong trào chung của nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chịu trách nhiệm với công việc được phân công.

- Nhân viên thư viện, thiết bị tích cực tham mưu với Ban giám hiệu về mua sắm bổ sung tài liệu, sách tham khảo, trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của Trường Tiểu học Ấp Đình. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGD-ĐT (báo cáo);
- CB-GV-NV (thực hiện);
- Lưu: VT, hồ sơ CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Hòa

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

STT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Giáo dục thể chất/Thể dục	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Hoạt động trải nghiệm/HĐNGLL	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51			
8	Công nghệ							35	18	17	35	18	17			
9	Kĩ thuật													35	18	17
10	Lịch sử - Địa Lí										70	36	34	70	36	34

11	Khoa học										70	36	34	70	36	34
12	Ngoại ngữ (TATC)							210	108	102	210	108	102	210	108	102
13	Tin học							35	18	17	35	18	17	70	36	34
2. Môn học tự chọn																
14	Tiếng Anh	70	36	34	70	36	34									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
15	Kỹ năng sống	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
16	Giáo dục Stem	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
17	Củng cố Tiếng Việt, Toán	140	72	68	140	72	68	105	54	51	70	36	34	35	18	17
Tổng		1155	594	561	1155	594	561	1225	630	595	1260	648	612	1190	612	578

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 8/2023	Vui đến trường	- Tổ chức các hoạt động tựu trường - Ổn định tổ chức lớp, giới thiệu truyền thống nhà trường	Tổ chức trực tiếp	21/8 đến 31/8/2023	BGH, GV, NV	Học sinh, CMHS
Tháng 9/2023	Truyền thống nhà trường	- Tổ chức Khai giảng phát động chủ đề năm học 2023 - 2024. - Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT cho HS. - Thực hiện tháng an toàn giao thông. - Sinh hoạt “Phòng chống bạo lực học đường” - Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 9. Sinh hoạt ý nghĩa Tết Trung thu, trò chơi, văn nghệ, trang trí lồng đèn	- Trực tiếp	Từ 05/9/ đến 30/9/2023	BGH, GV, TPT, NV	Học sinh
Tháng 10/2023	Chăm ngoan học giỏi	- Tổ chức HĐ GD NGLL Kể chuyện Bác Hồ. Phát động phong trào “Đội viên học sinh không xả rác” - Đố vui về những quy định để tham gia giao thông an toàn. - Chào mừng ngày Phụ nữ VN 20/10, GV tổ chức cho HS:	- HS gửi các sản phẩm của mình gửi GV	Tháng 10	Giáo viên	Học sinh

		- Hội thi vẽ tranh, viết cảm nhận, kể chuyện, sáng tác thơ, nhạc về người phụ nữ em yêu quý,... - Kể các công việc em phụ giúp bà, giúp mẹ hàng ngày. Tổ chức Đại hội Liên đội. Tổ chức và thực hiện công trình măng non năm học 2023-2024. Phát động phong trào “Ngày chủ nhật xanh”				
Tháng 11/2023	Tôn trọng đạo	Tổ chức HĐ GD NGLL Kể chuyện Bác Hồ Vận động các em tham gia học bơi. - Phát động học sinh làm thiệp chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Tổ chức Hội thi văn nghệ. Sinh hoạt ý nghĩa ngày 20/11 & NKKN 23/11 - Tổ chức Đại hội chi đoàn	- Học sinh gửi sản phẩm của mình gửi GV - HS tham gia các hội thi do trường tổ chức.	Tháng 11	Giáo viên	Học sinh
Tháng 12/2023	Uống nước nhớ nguồn	- <i>Tổ chức Hội thi “Em yêu lịch sử Việt Nam”</i> dành cho khối 4,5 và tặng quà gia đình chính sách, thương binh xã Tân Xuân, chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. <i>Sinh hoạt ý nghĩa ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12</i> - HS tìm hiểu về các địa danh lịch sử, tìm hiểu về ngày Thành lập quân đội NDVN - HS vẽ tranh về chú bộ đội. Tổ chức thấp hươg tại bia tưởng niệm xã Tân Xuân, Khu di tích Ngã Ba Giồng. Tổ chức phong trào <i>Kế hoạch nhỏ</i> (Đợt 1)	- Học sinh gửi sản phẩm của mình gửi GV	Tháng 12	Giáo viên	Học sinh
Tháng	Mừng	Tổ chức Sơ kết học kỳ I và nộp báo cáo về cấp trên.	HS tham gia các		BGH-	Toàn

01, 02/2024	Đảng, mừng Xuân	Sinh hoạt ý nghĩa ngày thành lập Đảng CSVN 3/2/1930-3/2/2024 Tổ chức Hội thi vẽ tranh: <i>Mừng Đảng- Mừng xuân 2024</i> , kết hợp ngày hội Tiếng Anh vui Tết Nguyên Đán. Sinh hoạt bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại Chăm sóc vườn trường	hội thi do trường tổ chức	20/01 Tháng 01 27/01	GV-NV BGH- GV-NV GV-HS	trường Học sinh Toàn trường
Tháng 3/2024	Tiến bước lên Đoàn	Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức các sân chơi trải nghiệm sáng tạo. Hội thi làm ĐDHT, vẽ tranh, cắm hoa Chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Quốc tế hạnh phúc 20/3 và ngày TL Đoàn 26/3. Tìm hiểu về Đoàn TNCS HCM, kết nạp Đội cho học sinh khối 3. Tổ chức phong trào <i>Kế hoạch nhỏ</i> (Đợt 2)	HS tham gia các hội thi do trường tổ chức	08/3	Học sinh	BGH+GV CN +TPT Đội +Bí thư Chi đoàn+NV Thư viện
Tháng 4/2024	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội công nhận đội viên. Tổ chức Ngày hội đọc sách. Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương 10/3ÂL (18/4) Sinh hoạt ý nghĩa ngày 30/4 và 1/5	HS tham gia các hội thi do trường tổ chức	10/4	BGH- GV-NV	Toàn trường
Tháng 5/2024	Bác Hồ kính yêu	Tổ chức Ngày hội " <i>Công nhận hoàn thành chương trình rèn luyện đội viên và dự bị đội viên</i> " nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2021). Tổ chức Hội thi “Chúng em kể chuyện Bác Hồ” kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5.	HS tham gia các hội thi do trường tổ chức	Tháng 5	BGH- GV-NV	Toàn trường

		Phát động học sinh quyên góp sách truyện cho thư viện. Sinh hoạt ý nghĩa ngày QT Thiếu Nhi 1/6				
Tháng 6,7,8	<i>Hè vui khỏe và bổ ích</i>	Bàn giao học sinh tham gia sinh hoạt hè tại địa phương. Phối hợp với Đoàn xã Tân Xuân tổ chức hoạt động hè cho học sinh.	Trực tiếp	6/2024	TPT	TPT, HS

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

Thời gian: Từ thứ hai đến thứ sáu

Hoạt động theo hình thức câu lạc bộ

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Bóng đá	Rèn kỹ năng xử lý bóng, kỹ thuật và sức khỏe	HS lớp 4,5 30 Học sinh	16g 30 – 17g 30	Sân trường	CLB TDTT trường
2	Bóng chuyền	Rèn kỹ năng xử lý bóng, kỹ thuật và sức khỏe	HS có năng khiếu 24 Học sinh	16g 30 – 17g 30	Sân trường	CLB TDTT trường
3	Cờ vua, cờ tướng	Rèn kỹ năng xử lý và kỹ thuật	15 Học sinh	10g 40 – 11g40	Phòng Hội trường	CLB TDTT trường
4	Bóng bàn	Rèn kỹ năng khéo léo và kỹ thuật	20 Học sinh	10g 40 – 11g40	Phòng Hội trường	CLB TDTT trường
5	Cầu lông	Rèn kỹ năng đánh cầu lông và sức khỏe	20 Học sinh	10g 40 – 11g40	Sân trường	CLB TDTT trường
6	CLB Giáo dục stem	Hoạt động giáo dục STEM nhằm hỗ trợ, tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán, Tin học và Nghệ thuật; tạo hứng thú, khơi gợi niềm say mê học tập, giúp học sinh khám phá tiềm năng của bản thân, khám phá khoa học, công nghệ, phát huy tính tích cực sáng tạo và vận dụng vào giải quyết vấn đề trong bối cảnh cụ thể của thực tiễn cuộc sống	Khoảng 35 HS/lớp	Học theo TKB trong giờ chính khóa	Lớp học	Phòng học stem

7	CLB Kỹ năng sống	Rèn cho có kỹ năng sống góp phần thúc đẩy sự phát triển cá nhân và xã hội, ngăn ngừa các vấn đề xã hội, sức khỏe và bảo vệ quyền con người.	Khoảng 35 HS/lớp	Học theo TKB trong giờ chính khóa	Lớp học	
---	------------------	---	------------------	-----------------------------------	---------	--

Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục theo tuần năm học 2023-2024

- Thời gian biểu hằng ngày:

Giờ học sinh có mặt tại trường	7 giờ 15 phút – 7 giờ 30 phút	
Buổi sáng	Tiết 1	7 giờ 30 phút – 8 giờ 05 phút
	Tiết 2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 45 phút
	Ra chơi	8 giờ 45 phút - 9 giờ 15 phút
	Tiết 3	9 giờ 15 phút - 9 giờ 50 phút
	Tiết 4	9 giờ 55 phút - 10 giờ 30 phút
Buổi chiều	Tiết 1	14 giờ 00 phút - 14 giờ 35 phút
	Tiết 2	14 giờ 40 phút - 15 giờ 15 phút
	Ra chơi	15 giờ 15 phút - 15 giờ 45 phút
	Tiết 3	15 giờ 45 phút – 16 giờ 20 phút
	Tiết 4	16 giờ 25 phút – 17 giờ 00 phút

4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

Tuần:	
Thời gian:	Điều chỉnh kế hoạch Tuần

Buổi	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	
Sáng	1	HĐTN	GDTC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	
	2	MĨ THUẬT	ĐẠO ĐỨC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	
	3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TNXH	GDTC	HĐNK NGLL 1	
	4	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN	TỰ HỌC	
Chiều	5	TOÁN	TABN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TỰ HỌC	
	6	TNXH	TABN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	HĐNK NGLL 2	
	7	TỰ HỌC	TỰ HỌC	HĐTN	NHẠC	HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt		12 tiết/tuần				
2	Toán		3 tiết/tuần				
3	Đạo đức		1 tiết/tuần				
4	Tự nhiên xã hội		2 tiết/tuần				
5	Nghệ thuật (ÂN, MT)		2 tiết/tuần				
6	Giáo dục thể chất		2 tiết/tuần				
7	Hoạt động trải nghiệm		3 tiết/tuần		SHDC, HĐNGLL, SHL		
8	Môn học tự chọn (NN1)		4 tiết/tuần		2 tiết GV bản ngữ		
9	Tự học		4 tiết/tuần		2 Tiếng Việt, 2 Toán		
10	HĐGD -Stem		1 tiết/tuần				
11	HĐGD -Kỹ năng sống		1 tiết/tuần				

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (đính kèm Phụ lục)

4.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

Tuần:							
Thời gian:							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	
Sáng	1	HĐTN	TIẾNG VIỆT	GDTC	TOÁN	TIẾNG VIỆT	
	2	TOÁN	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	TNXH	TIẾNG VIỆT	
	3	TIẾNG ANH	TABN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	HĐTN	
	4	TIẾNG ANH	TABN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN	
Chiều	5	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN	HĐNK NGLL1	HĐNK NGLL2	
	6	TIẾNG VIỆT	TNXH	ĐẠO ĐỨC	HĐTN	TỰ HỌC	
	7	GDTC	NHẠC	TỰ HỌC	TỰ HỌC	TỰ HỌC	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10 tiết/tuần				
2	Toán		5 tiết/tuần				
3	Đạo đức		1 tiết/tuần				
4	Tự nhiên xã hội		2 tiết/tuần				
5	Nghệ thuật (ÂN, MT)		2 tiết/tuần				
6	Giáo dục thể chất		2 tiết/tuần				
7	Hoạt động trải nghiệm		3 tiết/tuần		SHDC, HĐNGLL, SHL		

8	Môn học tự chọn (NN1)	4 tiết/tuần	2 tiết GV bản ngữ
9	Tự học	4 tiết/tuần	2 Tiếng Việt, 2 Toán
10	HĐGD-Stem	1tiết/tuần	
11	HĐGD-Kỹ năng sống	1 tiết/tuần	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (đính kèm Phụ lục)

4.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

Tuần:							
Thời gian:							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	
Sáng	1	HĐTN	NHẠC	GDTC	TABN	TIẾNG VIỆT	
	2	TOÁN	TIN HỌC	TIẾNG VIỆT	TABN	TNXH	
	3	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TOÁN	
	4	TIẾNG ANH	TOÁN	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	CÔNG NGHỆ	
Chiều	5	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	TNXH	TOÁN	TỰ HỌC	
	6	TIẾNG VIỆT	HĐNK NGLL1	TOÁN	ĐẠO ĐỨC	HĐNK NGLL 2	
	7	GDTC	TỰ HỌC	HĐTN	TỰ HỌC		
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7 tiết/tuần	
2	Toán	5 tiết/tuần	
3	Đạo đức	1 tiết/tuần	
4	Tự nhiên xã hội	2 tiết/tuần	
5	Nghệ thuật (ÂN, MT)	2 tiết/tuần	
6	Thể dục	2 tiết/tuần	
7	Công nghệ và Tin học	2 tiết/tuần	
8	Hoạt động trải nghiệm	3 tiết/tuần	SHDC, HĐNGLL, SHL
9	Ngoại ngữ	6 tiết/tuần	2 tiết GV bản ngữ
10	Tự học	3tiết/tuần	1Tiếng Việt, 2 Toán
11	HĐGD-Kỹ năng sống	1 tiết/tuần	
12	HĐGD-Stem	1 tiết/tuần	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (đính kèm Phụ lục)

4.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

Tuần:							
Thời gian:							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	
Sáng	1	HĐTN	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	

	2	GDTC	ĐẠO ĐỨC	TIN HỌC	TIẾNG ANH	KHOA HỌC	
	3	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN	
	4	TIẾNG VIỆT	LỊCH SỬ	MĨ THUẬT	TIẾNG VIỆT	HĐNK NGLL2	
Chiều	5	TOÁN	CÔNG NGHỆ	TOÁN	HĐNK NGLL1	TIẾNG ANH	
	6	ĐỊA LÝ	HĐTN	KHOA HỌC	TOÁN	TIẾNG ANH	
	7	NHẠC	TỰ HỌC	TABN	TỰ HỌC	HĐTN	
	8			TABN			
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt		7 tiết/tuần				
2	Toán		5 tiết/tuần				
3	Đạo đức		1 tiết/tuần				
4	Khoa học		2 tiết/tuần				
5	Lịch sử - Địa lý		2 tiết/tuần				
6	Nghệ thuật (ÂN, MT)		2 tiết/tuần				
7	Thể dục		2 tiết/tuần				
8	Công nghệ và Tin học		2 tiết/tuần				
9	Hoạt động trải nghiệm		3 tiết/tuần		SHDC, HĐNGLL, SHL		
10	Ngoại ngữ		6 tiết/ tuần		2 tiết GV bản ngữ		
11	Tự học		2 tiết/tuần		1 Tiếng Việt, 1 Toán		
12	HĐGD-Kỹ năng sống		1 tiết/tuần				
13	HĐGD-Stem		1 tiết/tuần				

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (đính kèm Phụ lục)

4.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

Tuần:							
Thời gian:							Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	
Sáng	1	SHTT(CC)	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TOÁN	TIẾNG ANH	
	2	NHẠC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	KỸ THUẬT	TIẾNG ANH	
	3	TIẾNG VIỆT	THỂ DỤC	TOÁN	THỂ DỤC	HĐNK NGLL 2	
	4	TIẾNG VIỆT	TOÁN	LỊCH SỬ	TIẾNG VIỆT	TOÁN	
Chiều	5	TOÁN	KHOA HỌC	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC	TIẾNG VIỆT	
	6	HĐNK NGLL 1	ĐẠO ĐỨC	HĐNK NGLL 3	ĐỊA LÝ	TIẾNG VIỆT	
	7	TABN	STEM	TỰ HỌC	MĨ THUẬT	SHCN	
	8	TABN					
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt		8 tiết/tuần				
2	Toán		5 tiết/tuần				
3	Đạo đức		1 tiết/tuần				
4	Khoa học		2 tiết/tuần				
5	Nghệ thuật (ÂN, MT)		2 tiết/tuần				
6	Thể dục		2 tiết/tuần				

7	Kĩ thuật	1 tiết/tuần	
8	Lịch sử - Địa lý	2 tiết/tuần	
9	Hoạt động giáo dục	3 tiết/tuần	SHDC, HĐNGLL, SHL
10	Ngoại ngữ	6 tiết/tuần	2 tiết bản ngữ
11	Tự học	1 tiết/tuần	01 Toán
12	HĐGD- KNS	1 tiết/tuần	
13	HĐGD- Stem	1 tiết/tuần	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (đính kèm Phụ lục)